

Số: 111/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 226/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Trương Văn D**, sinh ngày 26/3/1981; CCCD số: 038081010173.

2. Chị **Lê Thị Vân A**, sinh ngày 12/8/1989; CCCD số: 038189013493.

Cùng địa chỉ: **Số nhà A, đường P, thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh **Trương Văn D** và chị **Lê Thị Vân A** kết hôn vào ngày 02/01/2014, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được **UBND thị trấn H, huyện H (Nay là xã H), tỉnh Thanh Hóa** cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2024 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, dẫn đến cuộc sống rơi vào bế tắc. Mặc dù đã được người thân khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thay đổi được. Vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2026 đến nay, không quan tâm đến nhau nữa. Anh **D** và chị **A** đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con: Vợ chồng có 02 con chung là **Trương Hải Đ**, sinh ngày 07/11/2014 và **Trương Mai K**, sinh ngày 18/11/2020. Anh **D** và chị **A** thỏa thuận giao cháu **Trương Hải Đ** cho anh **D** trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu **Trương Mai K** cho chị **A** trực tiếp nuôi dưỡng; anh **D** và chị **A** không phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh **D**, chị **A** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh **Trương Văn D** và chị **Lê Thị Vân A** không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về lệ phí: Anh **D** và chị **A** thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh **Trương Văn D** và chị **Lê Thị Vân A**.

- Về con chung: Anh **Trương Văn D** và chị **Lê Thị Vân A** có 02 con chung là **Trương Hải D**, sinh ngày 07/11/2014 và **Trương Mai K**, sinh ngày 18/11/2020. Anh **D** và chị **A** thỏa thuận giao cháu **Trương Hải D** cho anh **D** trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu **Trương Mai K** cho chị **A** trực tiếp nuôi dưỡng; anh **D** và chị **A** không phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh **D**, chị **A** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh **Trương Văn D** và chị **Lê Thị Vân A** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh **Trương Văn D** và chị **Lê Thị Vân A** mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 0003275 ngày 28/4/2026 của Thị hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa; anh **D** và chị **A** đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 5 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuấn



